

BÁO CÁO

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

Năm 2017, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm (sau đây viết tắt là Công ty) tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đó là: Công tác đấu thầu duy trì vệ sinh trên địa bàn huyện Gia Lâm, thực hiện quyết định số 54/2016/QĐ-UBND về việc ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội của UBND Thành phố Hà Nội đơn vị đã phải chuyển giao toàn bộ hợp đồng thu gom, vận chuyển xử lý rác của các đơn vị chủ nguồn thải, phí vệ sinh trả cho chính quyền thu. Yêu cầu chất lượng dịch vụ của các cấp chính quyền và người dân ngày càng cao trong khi trong khi tiền lương, các chi phí vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu tăng gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Công ty và thu nhập của người lao động.

Trong hoàn cảnh đó, toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty vẫn cố gắng phấn đấu vượt qua những khó khăn trước mắt để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017. Kết quả đạt được như sau:

1/ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017

(Đơn vị: Tỷ đồng)

| TT | Chỉ tiêu | KH 2017 | TH 2017 | Tỷ lệ | Năm 2016 | Tỷ lệ 2017 |
|-----|---------------------------------|---------|---------|---------|----------|------------|
| | | | | TH/KH | | so 2016 |
| A | B | 1 | 2 | 3=2/1 | 4 | 5=2/4 |
| 1 | Tổng doanh thu sau thuế | 111,384 | 113,677 | 102,06% | 103,257 | 110,1% |
| 2 | Tổng doanh thu trước thuế | 101,258 | 103,343 | 102,06% | 93,870 | 110,1% |
| 2.1 | Duy trì VS quận Long Biên | 33,283 | 33,232 | 99,85% | 30,558 | 108,8% |
| 2.2 | Duy trì VS huyện Gia Lâm | 45,276 | 47,111 | 104,05% | 29,405 | 160,2% |
| 2.3 | Duy trì VS đường vành đai 3 | 1,636 | 1,288 | 78,73% | 1,469 | 87,7% |
| 2.4 | Duy trì thoát nước huyện G.Lâm | 1,654 | 1,790 | 8,22% | 2,436 | 73,5% |
| 2.5 | Duy trì chiếu sáng huyện G.Lâm | 8,543 | 9,644 | 112,89% | 7,082 | 136,2% |
| 2.6 | Hợp đồng dịch vụ | 1,245 | 3,034 | 243,69% | 9,380 | 32,3% |
| 2.7 | Vận hành bãi rác kiêu Ky | 9,471 | 6,912 | 72,98% | 2,683 | 257,6% |
| 2.8 | Duy trì cây xanh | | 0,124 | | | |
| 2.9 | Doanh thu từ các hoạt động khác | 0,150 | 0,208 | 138,67% | 0,299 | 69,6% |
| 3 | Tổng chi phí | 96,922 | 98,653 | 101,79% | 89,464 | 110,3% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 4,336 | 4,690 | 108,16% | 4,406 | 106,4% |

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

* *Duy trì vệ sinh quận Long Biên:*

- Tiếp tục thực hiện phương án cơ giới hóa công tác thu gom vận chuyển rác theo phương án được UBND quận Long Biên phê duyệt trên địa bàn 04 phường và 6 tổ dân phố tại phường Thượng Thanh.

- Xây dựng phương án khoán quản địa bàn tới từng công nhân tại các tổ đội, thực hiện giám sát thời gian thực hiện theo phương án khoán quản.

- Thực hiện ổn định phương án đặt thùng 660L cố định theo giờ từ 19h00 đến 22h00 trên tuyến đường Nguyễn Văn Cừ theo chỉ đạo của UBND quận.

- Thực hiện điều chỉnh phương án thu gom rác bằng cơ giới cho phù hợp với thực tế thu gom và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia đổ rác đúng giờ, đúng quy định.

- Khối lượng rác vận chuyển trung bình năm 2017 đạt ≈ 106 tấn/ngày.

- Chất lượng công tác duy trì vệ sinh trên địa bàn ngày càng được nâng cao, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư.

* *Duy trì vệ sinh huyện Gia Lâm:*

- Đấu thầu thành công công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Gia Lâm với thời gian 03 năm 10 tháng (*tháng 3/2017-12/2020*) với tổng kinh phí là: 199,979 tỷ đồng.

- Thực hiện phương án thu gom rác bằng cơ giới tại thị trấn Trâu Quỳ, Yên Viên xã Cổ Bi, Ninh Hiệp, Yên Thường theo phương án tại hồ sơ dự thầu.

- Duy trì vệ sinh môi trường các tuyến đường có tên, đường trục chính của huyện và thực hiện vận chuyển rác của 22 xã, thị trấn về bãi Nam Sơn, bãi Kiêu Ky, hạn chế tối đa việc tồn đọng rác qua đêm trên địa bàn. Khối lượng rác vận chuyển trung bình năm 2017 đạt: ≈ 174 tấn/ngày.

- Thực hiện thu gom, vận chuyển trên 25.000 m³ phế thải xây dựng theo yêu cầu của UBND huyện với kinh phí hơn 800 triệu đồng.

* *Duy trì đô thị huyện Gia Lâm:*

- Quản lý, vận hành, sửa chữa 105 trạm đèn tại 19 xã theo hồ sơ đặt hàng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm và quản lý 24 trạm đèn tại thị trấn Yên Viên, Trâu Quỳ theo hợp đồng đặt hàng với Ban Duy tu các công trình HTKT - Sở Xây dựng.

- Thực hiện nạo vét bùn các tuyến thoát nước theo hồ sơ đặt hàng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Gia Lâm.

- Từ quý 4/2017 thực hiện duy trì cây xanh trên địa bàn huyện theo hồ sơ đặt hàng với Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện.

*** Duy trì đường vành đai 3:**

- Triển khai thực hiện hợp đồng duy trì vệ sinh đường vành đai 3 trên cao với Ban duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị - Sở Xây dựng đảm bảo khối lượng, chất lượng. Tuy nhiên đây là tuyến giao thông có lưu lượng giao thông đông đúc đặc biệt là các xe chở vật liệu xây dựng dẫn đến lượng đất, cát, đá phát sinh rất nhiều gây khó khăn cho công tác duy trì thường xuyên.

*** Thực hiện các hợp đồng dịch vụ:**

Số lượng hợp đồng thực hiện trong năm 2017 gần 300 hợp đồng với doanh thu 2,282 tỷ đồng.

Năm 2017 việc thực hiện hợp đồng dịch vụ hết sức khó khăn do thay đổi cơ chế quản lý của Thành phố (Quyết định 54/2016/QĐ-UBND), điều kiện cơ sở vật chất để phát triển các dịch vụ truyền thống ngày càng bị thu hẹp như Bãi rác Kiêu Ky không tiếp nhận rác thải, xe ô tô tưới nước 16m³ hoán cải làm xe chở rác...

*** Quản lý vận hành bãi Kiêu Ky:**

- Năm 2017 Bãi rác Kiêu Ky chỉ tiếp nhận một phần rác thải trên địa bàn huyện Gia Lâm với khối lượng trung bình 30 tấn/ngày. Đến ngày 01/10/2017 bãi rác Kiêu Ky chính thức tạm dừng hoạt động, không tiếp nhận và xử lý bất kỳ loại rác nào theo chỉ đạo của UBND Thành phố Hà Nội. Năm 2017 bãi rác Kiêu Ky tiếp nhận và xử lý trên 8.700 Tấn rác, gần 1.000 m³ bùn.

- Công tác xử lý nước rác: Năm 2017 trạm xử lý rác hoạt động ổn định với công suất trên 130 m³/ngày đêm đảm bảo chất lượng nước đầu ra theo quy định. Năm 2017 xử lý tổng cộng gần 45.300 m³ nước rác.

*** Công tác đầu tư:**

- Thực hiện tổng số 8 gói thầu mua sắm, cải tạo phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác duy trì vệ sinh, duy trì đô thị với tổng kinh phí là: 6.567 triệu đồng.

Cụ thể: 01 xe ô tô chuyên dùng quét đường hút bụi dung tích 4m³; 01 xe ô tô chuyên dùng nâng người làm việc trên cao, chiều cao nâng 9m; 07 xe ô tô tải vận chuyển rác trọng tải 1 tấn; Cải tạo, hoán cải 02 xe ô tô làm xe vận chuyển rác;

*** Công tác vệ sinh an toàn lao động:**

- Tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động với 100% người lao động, phòng chống cháy nổ với các đối tượng có nguy cơ cao như Bảo vệ; lái xe...

- Kiểm tra giám sát chặt chẽ công tác duy trì vệ sinh trên địa bàn quận, huyện đảm bảo khối lượng và chất lượng theo hồ sơ đấu thầu và đặt hàng.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động: Người lao động được trang bị BHLĐ đầy đủ, chấp hành tốt nội quy lao động, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ. Kết quả trong năm 2017 chỉ xảy ra 01 trường hợp TNLĐ nhẹ.

*** Công tác chăm lo đời sống của lao động:**

- 100% người lao động được duy trì các chế độ chính sách theo quy định. Công ty đã giải quyết đầy đủ các chế độ cho người lao động như hưu trí, ốm đau, thai sản...

- Tổ chức nghỉ dưỡng sức cho công nhân lao động đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Thu nhập của người lao động năm 2017 đạt 6,4 triệu đồng/tháng, tăng 5% so với năm 2016.

*** Công tác tài chính:**

- Kịp thời thanh toán đầy đủ, đúng chế độ chính sách các khoản chi thường xuyên, đột xuất của đơn vị.

- Cấp phát đúng đủ, kịp thời công cụ, dụng cụ, bảo hộ lao động cho các tổ đội sản xuất sau khi nhận được đề xuất và công cụ dụng cụ được nhập về.

- Hoàn thành các báo cáo tài chính, thực hiện công tác kiểm toán đảm bảo đúng quy định, đúng tiến độ.

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2017 là 102,8 tỷ đồng, tăng 12,47% so với năm 2016.

- Tổng vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2017 là 80,5 tỷ đồng, tăng 4,95% so với năm 2016.

3. Đánh giá kết quả đạt được

3.1. Kết quả nổi bật:

- Đầu thầu thành công công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Gia Lâm với thời gian 03 năm 10 tháng (*tháng 3/2017-12/2020*) với tổng kinh phí là: 199,979 tỷ đồng

- Thực hiện ổn định phương án thu gom rác bằng cơ giới trên địa bàn 5 phường của quận Long Biên với tỷ lệ cơ giới đạt trên 90%.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách người lao động theo quy định của pháp luật với mức thu nhập bình quân tăng 5% so với năm 2016 .

- Đầu tư phương tiện, thiết bị nâng cao năng lực DTVS phục vụ công tác cơ giới trên địa bàn quận Long Biên, huyện Gia Lâm.

3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Quản trị nội bộ công ty còn thiếu và yếu chưa đáp ứng được yêu cầu đối với mô hình hoạt động hiện nay.

- Việc thực hiện các nội quy, kỷ luật lao động của một bộ phận cán bộ, công nhân viên chưa nghiêm túc nhưng cũng không được xử lý theo quy định.

- Công tác quản lý điều hành sản xuất thiếu quyết liệt, chưa sát địa bàn, kỷ luật chưa nghiêm dẫn đến chất lượng duy trì vệ sinh ở một số địa bàn chưa đảm bảo; một số người lao động chưa thực hiện đầy đủ quy trình công nghệ và nội quy lao động trong ca làm việc; phương tiện xe lôi, xe gom hỏng nhiều và chưa

được sửa chữa kịp thời; công tác phối hợp vận chuyển giữa đội cơ giới và các tổ, đội duy trì vệ sinh chưa chặt chẽ.

- Công tác tổng hợp, báo cáo tài chính chưa thực hiện được theo các kỳ ngắn hạn dẫn đến khó khăn cho công tác dự báo, điều hành.

- Khó tuyển dụng lao động vì công việc nặng nhọc, gò bó về thời gian, tiền lương thấp. Việc tuyển dụng lao động vẫn theo hình thức cũ chưa đổi mới phương pháp cũng như cơ chế tuyển dụng.

- Doanh thu hợp đồng dịch vụ giảm do cơ chế của Thành phố thay đổi; Giảm toàn bộ doanh thu đối với công tác thu phí vệ sinh môi trường (Thực hiện quyết định 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND Thành phố Hà Nội).

- Sự phối hợp giữa các bộ phận trong công tác thực hiện hợp đồng dịch vụ chưa cao, chưa hiệu quả. Công ty chưa có cơ chế khuyến khích trong việc thực hiện hợp đồng dịch vụ.

- Bãi rác Kiêu Kỵ không tiếp nhận xử lý dẫn đến không thực hiện được các hợp đồng dịch vụ truyền thống đến xử lý như: Tiêu hủy, Xử lý bùn...

- Chưa phát triển được loại hình dịch vụ mới.

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

| TT | Chỉ tiêu | KH 2018 | TH 2017 | Tỷ lệ 2018 so 2017 |
|-----|---------------------------------|---------|---------|--------------------|
| A | B | 1 | 2 | 3=1/2 |
| 1 | Tổng doanh thu sau thuế | 113,999 | 113,677 | 100,3% |
| 2 | Tổng doanh thu trước thuế | 103,635 | 103,343 | 100,3% |
| 2.1 | Duy trì VS quận Long Biên | 34,405 | 33,232 | 103,5% |
| 2.2 | Duy trì VS huyện Gia Lâm | 49,584 | 47,111 | 105,2% |
| 2.3 | Duy trì VS đường vành đai 3 | 1,300 | 1,288 | 100,9% |
| 2.4 | Duy trì thoát nước huyện G.Lâm | 2,837 | 1,790 | 158,5% |
| 2.5 | Duy trì chiếu sáng huyện G.Lâm | 9,727 | 9,644 | 100,9% |
| 2.6 | Duy trì cây xanh | 0,659 | 0,124 | 531,5% |
| 2.7 | Hợp đồng dịch vụ | 2,091 | 3,034 | 68,9% |
| 2.8 | Vận hành bãi rác kiêu Kỵ | 2,782 | 6,912 | 40,2% |
| 2.9 | Doanh thu từ các hoạt động khác | 0,250 | 0,208 | 120,2% |
| 3 | Tổng chi phí | 98,922 | 98,653 | 100,3% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 4,713 | 4,690 | 100,5% |

2. Công tác quản lý:

- Sắp xếp, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đội sản xuất đảm bảo hiệu quả trong công việc và thuận lợi trong quá trình điều hành.

- Xây dựng quy trình thực hiện công việc trong các phòng, giám sát thực hiện công việc theo quy trình.

- Quản lý chất lượng công việc theo hệ thống quản lý ISO 9001-2015.
- Xây dựng các tiêu chí, phương pháp đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên gắn với chi trả thu nhập theo hiệu quả công việc.

3. Công tác tổ chức, hành chính, lao động tiền lương:

- Hoàn thiện cơ chế khoán nội bộ, bố trí sắp xếp lao động hợp lý nhằm nâng cao năng suất lao động, khắc phục tình trạng lãn công.
- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách người lao động theo quy định của pháp luật. Phần đầu tăng thu nhập cho người lao động từ 5% trở lên so với năm 2017.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo thực hiện đúng, đủ khối lượng, chất lượng công việc được giao khoán, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

4. Công tác quản lý điều hành sản xuất:

- Triển khai thực hiện duy trì vệ sinh trên địa bàn huyện Gia Lâm và quận Long Biên đảm bảo đúng, đủ khối lượng, chất lượng công việc theo hợp đồng.
- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các tổ, đội duy trì vệ sinh với đội cơ giới thực hiện cơ giới hóa trên địa bàn quận và vận chuyển rác trên địa bàn huyện không để xảy ra tình trạng rác tồn đọng trong ngày.
- Tăng cường phối hợp với các xã, phường, thị trấn trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, phối hợp chặt chẽ trong việc thu gom rác bằng cơ giới.
- Đảm bảo công tác vận hành khu xử lý chất thải rắn Kiêu Kỵ ổn định, đúng khối lượng đặt hàng năm 2018 theo đúng quy trình không để xảy ra sự cố.

5. Công tác mở rộng hoạt động kinh doanh, dịch vụ:

- Triển khai thực hiện dịch vụ làm sạch công nghiệp đến các cơ quan, đơn vị và hộ gia đình.
- Thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải công nghiệp thông thường đối với các chủ nguồn thải trên địa bàn quận Long Biên và huyện Gia Lâm.
- Tận dụng mặt bằng hiện có để tham gia vào các kênh phân phối sản phẩm liên quan đến công tác vệ sinh môi trường.

6. Công tác đầu tư:

6.1. Đầu tư phương tiện, thiết bị:

Đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất, phục vụ cơ giới hóa công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Gia Lâm, quận Long Biên.

| TT | Chủng loại | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá (đồng) | Thành tiền (đồng) |
|----|---|--------|----------|----------------|-------------------|
| 1 | Xe ô tô chuyên dùng thu gom rác ≤1,25 tấn | xe | | | |

| | | | | | |
|------------------|--|-----|---|---------------|----------------------|
| 1.1 | Xe 800 kg | | 5 | 231.000.000 | 1.155.000.000 |
| 1.2 | Xe 1,25 tấn | | 2 | 445.000.000 | 890.000.000 |
| 2 | Xe ô tô thu, rải thùng 1,25 - 1,4 tấn | xe | 1 | 435.000.000 | 435.000.000 |
| 3 | Xe cuốn ép, hooclift vận chuyển rác 7-10 tấn | xe | 2 | 1.565.000.000 | 3.130.000.000 |
| 4 | Cải tạo xe vận chuyển bùn | xe | 1 | 640.000.000 | 640.000.000 |
| 5 | Thùng container phục vụ trạm trung chuyển | cái | 4 | 100.000.000 | 400.000.000 |
| Tổng cộng | | | | | 6.650.000.000 |

Bảng chữ: Sáu tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng chẵn

6.2. Đầu tư dự án:

Đề xuất đầu tư khu xử lý tái chế phế thải xây dựng tại xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội với những nội dung chính:

- Nhu cầu sử dụng đất: 3-5ha.
- Công suất (đầu vào): khoảng 1.200 tấn PTXD/ngày.
- Công nghệ: Xử lý tái chế PTXD thành VLXD sử dụng công nghệ nghiên cứu hiện đại Sản xuất vật liệu san lấp mặt bằng và/hoặc vật liệu đầu vào để sản xuất vật liệu xây dựng (gạch, bê tông các loại) theo nhu cầu của thị trường.
- Tổng mức đầu tư: **44.360.000.000 VNĐ** sử dụng nguồn vốn của nhà đầu tư (vốn chủ sở hữu), vốn vay hoặc huy động hợp pháp khác.
- Thời gian thu hồi vốn (dự kiến): 8 năm kể từ khi đưa vào hoạt động.

7. Công tác quản lý tài chính:

- Quản lý tài chính, tài sản, các khoản thu chi đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy định.
- Xây dựng dự toán chi theo từng quý để thuận lợi trong quá trình điều hành.
- Đảm bảo nguồn lực tài chính cho mọi hoạt động của Công ty trên cơ sở nguồn thu từ hợp đồng duy trì vệ sinh huyện Gia Lâm, hợp đồng duy trì vệ sinh quận Long Biên và các hợp đồng duy trì, hợp đồng dịch vụ khác.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban KS;
- Ban GD;
- Các phòng, đội, tổ;
- Lưu VT.



Dương Mạnh Lương

| | | | | | |
|----|---------|--|--|--|--|
| 1 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 2 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 3 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 4 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 5 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 6 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 7 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 8 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 9 | ĐIỂM SỐ | | | | |
| 10 | ĐIỂM SỐ | | | | |

ĐIỂM SỐ

LỚP SỐ: 123456789

MÔN HỌC: TOÁN

HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN AN

TRƯỜNG: TRƯỜNG THPT CHUYÊN

THÀNH PHỐ: HỒ CHÍ MINH

MÃ SỐ: 12345678901234567890

THỜI GIAN: 12/2023

CHỖ THỜ Ơ: 1234567890



ĐIỂM SỐ